

7. (0,5 điểm) Một lớp học có 18 học sinh nữ và 12 học sinh nam. Hỏi số học sinh nam chiếm bao nhiêu phần số học sinh cả lớp?

A. $\frac{2}{5}$

B. $\frac{2}{3}$

C. $\frac{3}{5}$

D. $\frac{3}{2}$

PHẦN II: TỰ LUẬN (6 điểm):

Bài 1. (2 điểm) Tính:

a) $\frac{7}{15} + \frac{4}{5} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{5}{8} - \frac{4}{9} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{2}{3} \times \frac{3}{8} = \dots\dots\dots$

d) $2 : \frac{4}{7} = \dots\dots\dots$

Bài 2. (1 điểm) Tìm y: a) $y + \frac{1}{4} = \frac{5}{3}$

b) $\frac{2}{3} : y = \frac{1}{2}$

Bài 3. (2,5 điểm) Một mảnh đất hình bình hành có độ dài cạnh đáy là 90 m, chiều cao bằng $\frac{3}{5}$ cạnh đáy.

- a. Tính diện tích mảnh đất đó.
- b. Trên mảnh đất người ta trồng hoa và cây ăn quả, biết $\frac{2}{3}$ diện tích đất để trồng hoa. Tính phần đất trồng cây ăn quả của mảnh đất hình bình hành đó.

Bài 4. (0,5 điểm) So sánh phân số bằng cách hợp lí nhất:

$\frac{72}{73}$ và $\frac{58}{99}$ $\dots\dots\dots$